

Bản án số: 537/2024/HSPT

Ngày: 18/11/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tào

Các thẩm phán: Ông Trần Đức Kiên

Ông Phạm Tồn

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Mỹ Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Quách Hòa Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 552/2024/TLPT-HS ngày 18 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Đình C về tội “*Nhận hối lộ*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2024/HSST ngày 05/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2020/2024/QĐXXPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Đình C; sinh ngày 12/01/1976, tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: số B N, khu phố F, phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; nghề nghiệp trước khi bị khởi tố: Giám định viên, Giám đốc Trung tâm pháp y tỉnh Q; trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Nguyễn Trường S, sinh năm 1949; con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1954; vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1977; có 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/3/2023. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình C: Luật sư Thái Quốc V – Công ty L1, thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đ; địa chỉ: Số B H, quận T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.*

Ngoài ra, trong vụ án còn có một số bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đình Viết C1 là Điều tra viên, Đội trưởng Đội điều tra tổng hợp Công an huyện H, tỉnh Quảng Trị được phân công giải quyết nguồn tin về tội phạm xảy ra ngày 14/7/2021, liên quan đến các đối tượng Đỗ Văn P, Đỗ Văn Q, Cao Xuân T1 có hành vi “*Cố ý gây thương tích*” đối với Nguyễn Minh D ở thôn L, xã T, huyện H, hậu quả: Đỗ Văn P và ông Nguyễn Minh D bị thương tích phải điều trị tại bệnh viện.

Ngày 16/8/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã ra các Quyết định trưng cầu giám định số 90/QĐ trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích của Nguyễn Minh D; Quyết định trưng cầu giám định số 91/QĐ trưng cầu giám định tỷ lệ thương tích của Đỗ Văn P. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 182/TgT ngày 18/8/2021, Trung tâm pháp y tỉnh Q kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đỗ Văn P là 01%; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 183/TgT ngày 20/8/2021, Trung tâm pháp y tỉnh Q, kết luận: Nguyễn Minh D bị gãy 06 xương sườn từ số 07 đến số 12, tràn khí màng phổi, sẹo phần mềm, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%.

Quá trình giải quyết vụ việc, ngày 13/9/2021 Đình Viết C1 tổ chức cho các gia đình của Nguyễn Minh D, Đỗ Văn P và Cao Xuân T1 thỏa thuận dân sự, đồng thời thông báo về kết luận thương tích của Nguyễn Minh D, Đỗ Văn P. Các bên thống nhất bồi thường số tiền là 10 triệu đồng cho Nguyễn Minh D và bị hại xin bãi nại không đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự. Tại buổi làm việc mẹ của Đỗ Văn P và Đỗ Văn Q là bà Nguyễn Thị Bích L xin Đình Viết C1 xem xét giảm nhẹ trách nhiệm cho P, Q và T1. Đình Viết C1 không trả lời.

Ngày 14/9/2021, Đình Viết C1 gọi Nguyễn Minh D và Đỗ Văn P đến phòng làm việc, đưa cho D, P ký vào 02 đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự và yêu cầu D, P đến Công an xã T, huyện H xác nhận rồi nộp lại cho C1. Sau đó, C1 chỉ đạo Đình Văn Như Ý là cán bộ kỹ thuật hình sự Đội điều tra tổng hợp Công an huyện H liên hệ với Trung tâm giám định Pháp y tỉnh Q

hỏi về thủ tục giám định lại. Đinh Văn Như Ý đã liên hệ với Nguyễn Đình C, Giám đốc Trung tâm Pháp y tỉnh Q và được hướng dẫn về thủ tục giám định lại.

Khoảng cuối tháng 9/2021, Đinh Viết C1 đã hướng dẫn chị gái của Nguyễn Minh D là bà Nguyễn Thị Phương D1 làm đơn đề nghị giám định lại cho D, ghi ngày 22/8/2021. Đến khoảng giữa tháng 10/2021, bà D1 photo thêm 01 bản, sau đó bà giả chữ ký của Nguyễn Minh D và chuyển nộp cho Đinh Văn Như Ý. Sau khi nhận đơn đề nghị giám định lại của Nguyễn Minh D, Đinh Viết C1 chỉ đạo Ý soạn thảo Quyết định trưng cầu giám định lại lần đầu đối với thương tích của Nguyễn Minh D, đưa cho C1 để trình ông Nguyễn Hữu D2, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT Công an huyện H ký ban hành nhưng sau đó, C1 nói với Ý không gặp được ông D2 nên sẽ báo cáo sau và C1 chỉ đạo Ý cắt dán chữ ký của ông D2 vào Quyết định trưng cầu giám định lại lần đầu, đóng dấu, ghi số Quyết định trưng cầu giám định lại lần đầu số 90/QĐ ngày 30/9/2021, không vào sổ đăng ký và không lấy số văn bản theo quy định.

Ngày 19/10/2021, Đinh Văn Như Ý mang theo hồ sơ và đưa Nguyễn Minh D đến Trung tâm giám định pháp y tỉnh Q để làm thủ tục giám định lại. Tại đây, Nguyễn Đình C yêu cầu Ý gọi điện cho mẹ của Đỗ Văn P và Đỗ Văn Q là bà Nguyễn Thị Bích L đến gặp C để làm việc. Khoảng 15h00 cùng ngày, bà L cùng bà Đỗ Thị H1 là mẹ của Cao Xuân T1 đến Trung tâm Pháp y tỉnh Q nhưng bà H1 ngồi ngoài cổng, bà L đi vào phòng làm việc của Nguyễn Đình C, tại đây bà L xin được C giúp giám định lại làm giảm tỷ lệ thương tích của Nguyễn Minh D mục đích để làm giảm nhẹ trách nhiệm cho Đỗ Văn P, Đỗ Văn Q, Cao Xuân T1. Nguyễn Đình C phân công giám định viên Dương Tấn T2, tiến hành giám định lại thương tích của Nguyễn Minh D. Qua nghiên cứu hồ sơ giám định lại, T2 thấy thành phần giám định không đúng theo quy định nên báo cáo miệng với C thì được chỉ đạo cứ thực hiện. Đồng thời, C nói với T2 *“02 gia đình là bà con với nhau, đã thỏa thuận dân sự, có đơn yêu cầu không khởi tố vụ án hình sự và có bà con với gia đình C”* nhờ T2 giúp đỡ, ngày 26/10/2021, Nguyễn Đình C gọi điện cho bà Nguyễn Thị Bích L đến phòng làm việc của mình, bà L đã đưa cho C một phong bì bên trong có số tiền 10 triệu đồng rồi ra về. Đầu năm 2023 Nguyễn Đình C đã nhờ chị Nguyễn Thị O trả lại 10 triệu đồng cho bà Nguyễn Thị Bích L.

Ngày 26/10/2021, Dương Tấn T2 chỉ định Nguyễn Minh D đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Q chụp lại phim thương tích. Bác sỹ Đoàn X của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Q là người đã đọc phim lần đầu ngày 15/7/2021 xác định Nguyễn Minh D bị gãy 06 xương sườn, lần này tiếp tục thực hiện việc đọc phim chụp lại và xác định Nguyễn Minh D gãy 04 xương sườn từ số 07 đến 10. Kết quả được chuyển đến bác sỹ P, giám định viên Hội đồng giám định y khoa Sở y tế tỉnh Q

để đọc lại và bác sỹ P kết luận: Gãy 06 xương sườn và các xương sườn gãy đã lành. Thấy có sự khác nhau giữa 02 kết quả đọc phim hiện tại và kết quả đọc phim trước đó nên các ngày từ 26/10 đến 28/10/2021, Dương Tấn T2 báo cáo miệng với Nguyễn Đình C nhưng được C chỉ đạo lấy kết quả lần 2 của Bác sỹ Đ để kết luận. Do đó, Dương Tấn T2 đã soạn thảo Bản kết luận giám định lại thương tích lần 1 số 234/Tgt ngày 28/10/2021 đối với Nguyễn Minh D để T2 và C cùng ký kết luận: Gãy 04 xương sườn từ 07 đến 10, tỷ lệ tổn thương sức khỏe là 09%.

Sau khi nhận được Bản kết luận giám định lại thương tích lần đầu số 234/Tgt ngày 28/10/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Q đối với Nguyễn Minh D, Đình Viết C1 không dùng Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 183/Tgt ngày 20/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Q, kết luận tỷ lệ tổn thương sức khỏe của Nguyễn Minh D là 15% mà dùng Bản kết luận giám định lại thương tích lần 1 kết luận tỷ lệ tổn thương sức khỏe của Nguyễn Minh D là 09% và đơn bãi nại của Nguyễn Minh D để báo cáo ông Phạm Hữu D3, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT Công an huyện H đề xuất không khởi tố vụ án hình sự “Cố ý gây thương tích”.

Ngày 14/11/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện H Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 33/QĐ và chuyển hồ sơ vụ việc đến Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa theo quy định. Sau khi nghiên cứu hồ sơ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa phát hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện H đã bỏ ngoài hồ sơ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 183/Tgt ngày 20/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Q, hồ sơ bệnh án của Nguyễn Minh D và các tài liệu chứng cứ khác nên đã yêu cầu hủy bỏ Quyết định không khởi tố vụ án hình sự trên và thay đổi Điều tra viên.

Ngày 15/12/2021, Công an huyện H Quyết định số 01/QĐ hủy bỏ Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 33/QĐ ngày 14/11/2021 và ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, các quyết định khởi tố bị can đối với Đỗ Văn Q, Đỗ Văn P và Cao Xuân T1 về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 BLHS. Vụ án đã được các cơ quan tiến hành tố tụng huyện H điều tra, truy tố, xét xử và bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2024/HSST ngày 05/9/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố Bị cáo Đình Viết C1 phạm tội "Làm sai lệch hồ sơ vụ việc"; bị cáo Nguyễn Đình C phạm tội "Nhận hối lộ"; bị cáo Dương Tấn T2 phạm tội "Giả mạo trong công tác".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 375; Điều 38; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 BLHS xử phạt **Đinh Viết C1: 5** (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 354; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; xử phạt **Nguyễn Đình C: 03** (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2023.

- Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 359 BLHS; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 BLHS xử phạt **Dương Tấn T2: 18** (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án (05/9/2024).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/9/2024, bị cáo **Nguyễn Đình C** kháng cáo giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Đình C**; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo **Nguyễn Đình C**; nhận thấy:

- Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận; Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở kết luận: **Nguyễn Đình C** là Giám định viên, Giám đốc **Trung tâm Pháp y tỉnh Q** chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm, biết rõ thương tích trước đó của **Nguyễn Minh D** đã được kết luận giám định với tỷ lệ thương tích là 15%, không đủ điều kiện giám định lại, nhưng vì động cơ vụ lợi, **Nguyễn Đình C** đã nhận của bà **Nguyễn Thị Bích L** số tiền 10 triệu đồng và phân công **Dương Tấn T2** giám định lại thương tích của **Nguyễn Minh D**, kết quả giám định thương tích lần sau giảm từ 15% xuống 9%.

Với hành vi trên, án sơ thẩm tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đình C** phạm tội “*Nhận hối lộ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 354 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, như: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo **C** đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo nhận hối lộ 10.000.000 đồng và đã tự nguyện khắc

phục thiết hại; trong công tác có nhiều thành tích được tặng nhiều giấy khen; bị cáo là lao động chính trong gia đình đang phải nuôi con nhỏ, vợ thường xuyên đau ốm (có xác nhận của chính quyền địa phương) nhưng tuyên phạt bị cáo **C 03** năm tù là có phần nghiêm khắc. Ngoài ra, theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án, cần xem xét thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; như: Trong quá trình công tác bị cáo được Bộ trưởng **Bộ Y** và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen vào năm 2017, 2018 vì có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác; bị cáo có ông nội là **Nguyễn H2** là người có công với cách mạng trong 02 cuộc kháng chiến, có bác ruột **Nguyễn N** hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước.

Do đó, hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo, giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[2]. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[3]. Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo **Nguyễn Đình C**.

Áp dụng khoản 1 Điều 354; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; xử phạt **Nguyễn Đình C: 02** (hai) năm tù về tội “Nhận hối lộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 12/3/2023).

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật và được thi hành theo Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2024/HS-ST ngày 05/9/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

3. Án phí phúc thẩm: Bị cáo **Nguyễn Đình C** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao - Vụ GDKT I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan CSĐT, Phòng HSNV-CA tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Quảng Trị;
- Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Lưu: HSVA; P.HCTP; LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Tào